

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2020/HS-ST

Ngày 13-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ái;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Giang và Trần Thị Thiều Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Tiền Quý Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Cao Đoàn Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2020/TL-ST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thiện T, sinh năm 1995, tại tỉnh ĐN. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 1, xã PH, huyện ĐQ, tỉnh ĐN (thực tế không có cư trú tại địa phương); nơi ở: Không ổn định; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thiện D (chết) và bà Nguyễn Thị Ánh H có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 06/01/2016, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định đưa vào Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2 quản lý cắt con, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng sau đó hủy quyết định do có nơi cư trú ổn định và ngày 26/7/2019, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định đưa đến Cơ sở xã hội Nhị Xuân quản lý cắt con, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng sau đó hủy quyết định do có nơi cư trú ổn định; bị bắt tạm giữ ngày 30-12-2019, tạm giam ngày 08-01-2020 “có mặt”.

Bị hại: Anh Võ Hoàng L, sinh năm 1991. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 1166/12/1/2/10, đường QL 1A, Khu phố 1, phường TTA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh “xin vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 29/12/2019, Nguyễn Thiện T điều khiển xe mô tô biển số 59N2-653.73 chở vợ là chị Nguyễn Hồng T đi tìm nhà bạn để nhờ xin việc

làm. Khi đi ngang qua nhà số 1166/12/1/2/10, đường Quốc Lộ 1A, Khu phố 1, phường TT A, quận BT thì T nhìn thấy chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Future, biển số 59M1-393.29 của anh Võ Hoàng L để trước nhưng không có ai trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt để bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này, T cho xe chạy vòng lại cách nhà anh L khoảng 30 mét dừng xe lại, T kêu chị T chạy xe về trước, còn T vào nhà bạn và chút nữa sẽ nhờ bạn chở về sau. Khi chị T vừa chạy xe đi, T liền đi vào chỗ để chiếc xe của anh L rồi dùng cây đoản bẻ khóa xe và nổ máy lấy chạy đến để vào bãi xe của khu nhà trọ 574/44, đường Hẻm S, Khu phố 12, phường BTĐB, quận BT; còn anh L, khoảng 10 phút sau quay ra phát hiện chiếc xe đã bị mất nên đến Công an phường Tân Tạo A trình báo. Qua truy xét, trích xuất camera và mở thiết bị định vị nên đã thu hồi được chiếc xe của anh L và đưa T đến Công an phường xử lý. Sau đó, sự việc được chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền và tại đây T đã khai nhận toàn bộ hành vi như vừa đã nêu.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thiện T đã khai nhận, do cần có tiền tiêu xài nên khi nhìn thấy nhìn thấy chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Future, biển số 59M1-393.29 của anh Võ Hoàng L để trước nhà nhưng không có ai trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Khi đó, do bị cáo có dùng xe chở vợ là chị Nguyễn Hồng T đi nhà bạn vợ nhờ xin việc làm nên bị cáo chạy xe quay ra đường cách đó khoảng 30 mét và kêu chị T chạy xe về trước, còn bị cáo vào nhà bạn sẽ về sau. Lúc này, bị cáo đi vào dùng cây đoản bẻ khóa xe của anh L và lấy chạy đến để trong bãi xe khu nhà trọ rồi vào phòng của cháu vợ chơi thì bị phát hiện bắt giữ. Đối với vợ bị cáo tên T, do trước khi lấy chiếc xe của anh L, bị cáo không rủ hay nói gì cho người này biết nên nay bị cáo thừa nhận chỉ có một mình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thông nhất về tài sản đã chiếm đoạt có giá trị là 10.000.000 đồng và không có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự; còn về 01 cái nón bảo hiểm, 01 cái áo, 01 cái quần và đôi dép của bị cáo sử dụng lúc lấy xe của anh L thì yêu cầu giải quyết tiêu hủy; riêng cây đoản, bị cáo vứt bỏ mất.

Bản cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thiện T ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã nêu: Bị cáo Nguyễn Thiện T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản của anh Võ Hoàng L, tội phạm đã hoàn thành và tài sản có giá trị là 10.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và có nhân thân xấu nên cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án thật nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm đến 02 năm tù về “Tội trộm cắp tài sản”. Về dân sự, do bị hại đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không ý

kiến. Còn về phần vật chứng là 01 cái nón bảo hiểm, 01 cái áo, 01 cái quần và đôi dép của bị cáo thì đề nghị tịch thu tiêu hủy theo yêu cầu của bị cáo.

Bị cáo không tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào khoảng 20 giờ 10 phút ngày 29/12/2019, bị cáo Nguyễn Thiện T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản là chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Future, biển số 59M1-393.29 của anh Võ Hoàng L để tại trước nhà số 1166/12/1/2/10, đường QL1A Khu phố 1, phường TTA, quận BT. Theo Kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì chiếc xe này có giá trị là 10.000.000 đồng. Do đó, bị cáo đã phạm “Tội trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thiện T tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, đặc điểm, nhận dạng hình ảnh bị cáo trích xuất từ camera, vật chứng thu giữ được, kết quả định giá tài sản... nên đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và một phần lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Đối với vợ bị cáo là chị Nguyễn Hồng T, tuy có đi chung với bị cáo rồi bỏ về trước khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và không biết gì về hành vi này của bị cáo nên không bị xử lý là phù hợp.

[3] Xét bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người khác, thực hiện hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản là trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo tuy ít nghiêm trọng nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân; đồng thời, bị cáo có nhân rất xấu là đã từng nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy nên cần phải áp dụng một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần được xem

xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo làm nghề tự do và không có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tuy tại Tòa hôm nay, bị hại anh Võ Hoàng L đã có đơn xin vắng mặt nhưng theo các tài liệu có trong hồ sơ và nội dung đơn thì, anh Lộc đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[6] Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Future, biển số 59M1-393.29 của anh Võ Hoàng L, Công an phường Tân Tạo A, quận Bình Tân đã thu hồi và giao trả lại cho anh Lộc; còn cây đoản của bị cáo dùng để bẻ khóa xe, do bị cáo vứt bỏ mất và không thu hồi được nên không xét. Riêng 01 cái nón bảo hiểm nhựa màu xám, 01 cái áo thun màu đen cổ màu vàng, 01 cái quần sọt Jean màu đen và 01 đôi dép tổ ông màu xanh lá cây của bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội thì do bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[7] Bị cáo Nguyễn Thiện T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thiện T phạm “Tội trộm cắp tài sản”.
 - Về điều luật áp dụng và phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, phạt bị cáo Nguyễn Thiện T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30-12-2019.
 - Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 cái nón bảo hiểm nhựa màu xám, 01 cái áo thun màu đen cổ màu vàng, 01 cái quần sọt Jean màu đen và 01 đôi dép tổ ông màu xanh lá cây.
- (Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số NK20/90TAM ngày 28/02/2020)
- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Thiện T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thiện T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Võ Hoàng L vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái